

Số:

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021

Thực hiện Công văn số 863/TTT-NV5 ngày 03/11/2021 của Thanh Tra tỉnh về việc báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng phục vụ chuyên đề trình kỳ họp cuối năm 2021 của HĐND tỉnh khóa XIII. Ban Dân tộc tỉnh báo cáo với các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Lãnh đạo Ban Dân tộc đã chỉ đạo các phòng thuộc Ban đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức đối với cán bộ, công chức, viên chức về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, khóa XII; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 10/CTTTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc đúng thời hạn;

Thông qua các cuộc họp Chi bộ, cơ quan, công đoàn, Ban Dân tộc đã kết hợp tổ chức thực hiện phổ biến tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN đến đảng viên, cán bộ công chức và người lao động cơ quan, trọng tâm là Luật

phòng, chống tham nhũng, Quy định tặng quà và nhận quà tặng trong dịp tết nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

Ngoài ra, các văn bản Luật, quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác PCTN được chuyển đến các phòng thuộc Ban để chuyển đến từng chuyên viên để nghiên cứu thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng:

Tăng cường quản lý đối với cán bộ công chức nâng cao chất lượng thực thi công vụ; công tác thanh tra kiểm tra được đẩy mạnh nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, xây dựng môi trường cơ quan lành mạnh, bình đẳng.

Thực hiện công khai minh bạch theo quy định của luật phòng, chống tham nhũng. Duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Ban Dân tộc năm 2021.

Thường xuyên quán triệt chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật cho cán bộ, công chức, đảng viên; giữ gìn kỷ luật kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp:

Ban Dân tộc tổng kết, đánh giá công tác PCTN hằng năm nhưng chưa phát hiện những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, chưa có kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách):

Ban Dân tộc là cơ quan ngang Sở, thuộc UBND tỉnh; có 17 biên chế, 5 phòng thuộc Ban. Trưởng ban Dân tộc trực tiếp phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng. Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của từng phòng trong Ban, công tác phòng, chống tham nhũng được lãnh đạo Ban trực tiếp chỉ đạo và giao cho Thanh tra Ban phối hợp với Văn phòng tham mưu thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong nội bộ Ban Dân tộc.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, Lãnh đạo Ban tiếp tục quán triệt các văn bản pháp luật quy định về công tác PCTN như Luật thực hành tiết kiệm,

chống lãng phí; tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020; các quy định về thực hiện quy chế dân chủ, cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Thực hiện đầy đủ chế độ công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, cụ thể trên các lĩnh vực: đầu tư, mua sắm công, tài chính và ngân sách nhà nước và việc tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

Tổ chức thực hiện các quy định về minh bạch về tài sản thu nhập.

Công khai tài chính được thực hiện đảm bảo quy định.

Đã thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 và niêm yết công khai biểu mẫu kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan phù hợp với chế độ, định mức, tiêu chuẩn của nhà nước và thực hành tiết kiệm chi, tăng thu nhập cho cán bộ công chức cơ quan theo quy định đúng theo Quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm công khai minh bạch về các chế độ, quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, cũng như các hoạt động về tài chính.

- Xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định của nhà nước, nhằm sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả tài sản của cơ quan.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Lãnh đạo Ban, người đứng đầu các phòng luôn nêu cao tinh thần nêu gương, trách nhiệm trong công tác phòng chống tham nhũng. Đồng thời, Lãnh đạo Ban quán triệt nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các phòng thuộc Ban nêu để xảy ra tham nhũng, tham nhũng vặt trong cơ quan, đơn vị.

Trong thời gian qua đơn vị luôn giữ vững đoàn kết tốt nội bộ, không có cán bộ, công chức vi phạm các quy định của luật cán bộ công chức, các điều cấm trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

d. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Do biên chế ít nên việc thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm gặp nhiều khó khăn, hơn nữa Ban dân tộc đang trình đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy nên khi được phê duyệt sẽ tiến hành sắp xếp lại các phòng (5 phòng còn lại 3 phòng) và vị trí việc làm.

đ. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Thực hiện các quy định của tỉnh về CCHC nhà nước năm 2021, cụ thể là: Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 09/02/2021 về kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 21/12/2020 về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/01/2021 về Phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2021 và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi. Ban Dân tộc đã ban hành Kế hoạch số 843/KH-BDT ngày 30/12/2020 về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 486/KH-BDT ngày 31/8/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Ban Dân tộc tỉnh năm 2021; Quyết định số 81/QĐ-BDT ngày 05/02/2021 về Ban hành Chương trình công tác năm 2021 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi,...với mục đích nâng cao hiệu quả công tác CCHC trong năm 2021, xây dựng nền hành chính phục vụ, lấy sự hài lòng của cán bộ, công chức và nhân dân làm thước đo, do đó việc chỉ đạo, điều hành công tác CCHC ngay từ đầu năm 2021 luôn được lãnh đạo Ban quan tâm thường xuyên, tất cả những công việc của cơ quan luôn công khai, minh bạch, qua đó tạo niềm tin cho cán bộ, công chức và người lao động, từ đó khuyến khích mọi người tích cực làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

- Công tác cải cách hành chính được Ban Dân tộc quan tâm thực hiện nhằm góp phần phòng ngừa tham nhũng; đến nay các văn bản đến, đi được chuyển qua

iOffice, thực hiện chữ ký số; thực hiện chuyển khoản lương và thu nhập cho cán bộ công chức qua tài khoản; thực hiện thanh toán các khoản chi phí hành chính bằng chuyển khoản theo quy định.

- Về ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Các khoản chi của cơ quan về công tác phí, mua sắm văn phòng phẩm, chi phí điện, nước, ... đều được thanh toán qua tài khoản, không thanh toán bằng tiền mặt. Thực hiện thanh toán 100% các khoản và chi trả lương cho cán bộ công chức qua tài khoản ngân hàng.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, Ban đã tổ chức cho 17 cán bộ, công chức của Ban thuộc đối tượng kê khai theo hướng dẫn của cấp trên tiến hành kê khai tài sản theo quy định, đã thực hiện kê khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:

Các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng được quán triệt thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức thuộc Ban. Do đó không phát sinh hành vi tham nhũng, “tham nhũng vặt” tại cơ quan, đơn vị.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Các cán bộ, công chức trong cơ quan luôn xác định vai trò của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng. Quá trình hoạt động cơ quan luôn phối hợp với công đoàn tạo điều kiện thuận lợi để các cán bộ, công chức, đoàn viên có thể tự mình, thông qua Ban thanh tra nhân dân hoặc thông qua cơ quan để tham gia phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, không ngừng phát huy quyền làm chủ của đảng viên, cán bộ, công chức và người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không có.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị và nguyên nhân.

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được Cấp uỷ Chi bộ và Lãnh đạo Ban quan tâm chỉ đạo triển khai, thực hiện. Đồng thời, xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài. Do đó, việc chỉ đạo và thực hiện các hoạt động PCTN tại Ban được triển khai nhanh chóng, kịp thời và mang lại hiệu quả tích cực so với yêu cầu đề ra, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của mỗi đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng. Từ đó có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn xảy ra hành vi tham nhũng. Kết quả đến nay chưa phát hiện hành vi tham nhũng gây ảnh hưởng đến ngành hoặc gây thất thoát ngân sách nhà nước.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Không phát sinh vụ việc tham nhũng nào.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Công tác PCTN được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được tổ chức triển khai thực hiện hằng năm và dài hạn trong toàn ngành; theo chức trách, nhiệm vụ được giao, Trưởng ban sẽ xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức và người lao động trong khi thực thi nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản về phòng, chống tham nhũng luôn được lãnh đạo Ban quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, đồng thời xây dựng các tiêu chí thi đua, phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, tăng cường công tác kiểm tra, công khai, minh bạch trong hoạt động, thực hiện chuyên đổi vị trí công

tác; thực hiện tốt quy tắc ứng xử; kê khai tài sản, thu nhập; gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... đã nâng cao nhận thức, ngăn ngừa vi phạm tham nhũng trong cơ quan, đơn vị. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo được tăng cường, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong toàn ngành.

Ban Dân tộc là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh; hầu hết các chương trình, dự án, chính sách đều phân bổ vốn, kinh phí theo tiêu chuẩn, định mức và tiêu chí quy định đến cấp huyện, cấp xã thực hiện; Ban Dân tộc không trực tiếp thực hiện chính sách nên không có giao dịch với doanh nghiệp, người dân thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách nên khó phát sinh tham nhũng, những nhiễu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới:

Tiếp tục thực hiện kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các phòng thuộc Ban.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức và người lao động nhận thức rõ công tác phòng, chống tham nhũng là trách nhiệm của mỗi người.

Thực hiện nghiêm quy chế Dân chủ cơ sở, công khai minh bạch trong mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp về phòng, chống tham nhũng như: Cải cách thủ tục hành chính, công khai hoạt động tài chính của cơ quan; tiếp tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đối với lãnh đạo, cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai tài sản theo quy định.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế: Tăng cường tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức của công chức trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không có.

Trên đây là kết quả việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021, Ban Dân tộc báo cáo Thanh tra tỉnh để theo dõi tổng hợp và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Lưu VT.TTB

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn